

S : 03/2014/NQ-H ND

Châu Thành, ngày 17 tháng 12 n m 2014

**NGH QUY T
V k ho ch phát tri n kinh t - xã h i n m 2015**

**H I NG NHÂN DÂN HUY N CHÂU THÀNH
KHÓA X, K H P TH 9**

C n c Lu t T ch c H i ng nhân dân và y ban nhân dân ngày 26 tháng 11 n m 2003;

C n c Ngh quy t s 23/2014/NQ-H ND ngày 11 tháng 12 n m 2014 v K ho ch phát tri n kinh t - xã h i n m 2015 c a H i ng nhân dân t nh Tây Ninh.

Sau khi xem xét các Báo cáo s 263/BC-UBND ngày 29 tháng 11 n m 2014 c a y ban nhân dân huyện, Báo cáo s 199/BC-TA ngày 03 tháng 12 n m 2014 c a Tòa án nhân dân huyện, Báo cáo s 199/BC-VKS-VP ngày 05 tháng 12 n m 2014 c a Vi n Ki m sát nhân dân huyện; Báo cáo th m tra c a 02 Ban H i ng nhân dân huyện và ý ki n c a i bi u H i ng nhân dân huyện,

QUY T NGH :

i u 1. V ánh giá tình hình th c hi n k ho ch phát tri n kinh t - xã h i n m 2014

H i ng nhân dân huyện tán thành nh ng n i dung ánh giá tình hình th c hi n k ho ch phát tri n kinh t - xã h i n m 2014 c a y ban nhân dân huyện, th ng nh t v i Báo cáo công tác n m 2014 c a Tòa án nhân dân huyện, Vi n Ki m sát nhân dân huyện trình t i k h p.

i u 2. nh h ng phát tri n kinh t - xã h i n m 2015

1. M c tiêu t ng quát

Phát tri n toàn di n n n kinh t trên c s phát huy t t các ti m n ng l i th và kh c ph c nh ng khó kh n h n ch nh m nâng cao ch t l ng t ng tr ng kinh t , hi u qu và b n v ng. C i thi n và không ng ng nâng cao i s ng v t ch t, v n hóa c a ng i dân, m b o an sinh xã h i và b o v môi tr ng. Th c hi n t t c i cách hành chính. T o s ng thu n sâu r ng trong các t ng l p nhân dân. Gi v ng n nh chính tr , m b o qu c phòng và an ninh.

2. Ch tiêu: 14 ch tiêu theo y ban nhân dân t nh quy nh

a) Các ch tiêu kinh t :

- T ng giá tr s n xu t trên a bàn m t s ngành ch y u theo giá 2010: 9.532 t ng, t ng 10% so c th c hi n 2014.

- Giá tr s n xu t nông, lâm nghi p và th y s n theo giá 2010: 4.598 t ng, t ng 5,9% so c th c hi n 2014.

- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng trên địa bàn theo giá 2010: 3.800 tỷ đồng, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm 2014.
 - Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ trên địa bàn theo giá 2010: 1.134 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2014.
 - Thu cân đối ngân sách Nhà nước trên địa bàn: Dự toán tăng giao 92,7 tỷ đồng, dự toán huy động 97,335 tỷ đồng (phần ưu tiên 5% dự toán tăng giao).
 - Chi ngân sách Nhà nước địa phương: Dự toán tăng giao 367,066 tỷ đồng, dự toán huy động giao 371,701 tỷ đồng.
 - Diện tích gieo trồng cây hàng năm: trên 60.000 ha (kể cả 4.900 ha mía gạo).
- b) Các chỉ tiêu xã hội:*
- Tỷ lệ nghèo: giảm 2%
 - Số bác sĩ, số giường bệnh bình quân trên vạn dân:
 - Số bác sĩ: 4/1 vạn dân;
 - Số giường bệnh: 12,1/1 vạn dân;
 - Số xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia 5 tiêu chí, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở: 15/15 xã - thị trấn.
 - Số lao động có việc làm tăng thêm: 4.000 lao động.
- c) Các chỉ tiêu môi trường:*
- Tỷ lệ dân cư dùng nước sạch: trên 90%; Tỷ lệ dân cư sử dụng điện lưới quốc gia: trên 90%.
 - Tỷ lệ dân cư nông thôn dùng điện sinh hoạt: trên 99%.
 - Xây dựng nông thôn mới: chọn xã An Bình; tiếp tục xã An Thạnh và xã Tân Tiến. Tiêu chí nông thôn mới và tiếp trung tâm cho xã An Bình phần ưu tiên nông thôn mới.

Chương 3. Nhiệm vụ, giải pháp tăng trưởng kinh tế

Hội đồng nhân dân huyện tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân huyện và các báo cáo thẩm tra của Ủy ban Hội đồng nhân dân huyện trình tích hợp với nghị quyết tăng trưởng kinh tế sau đây:

1. Tăng cường các giải pháp, chính sách của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: kích thích kinh tế, kích thích đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tích cực khai thác tiềm năng, nguồn lực để phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu kinh tế hợp lý theo hướng phát triển bền vững.

a) Phát triển nông nghiệp và nông thôn:

Tăng cường công tác chuyển giao kỹ thuật các công nghệ tiên tiến nông dân theo kế hoạch của tỉnh; nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà thâm canh lúa theo hướng VietGAP và cánh đồng mới. Bổ sung diện tích gieo trồng mới cây trồng chủ lực: lúa 39.000 ha, mít 10.500 ha, mía 5.600 ha. Xúc tiến kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư và bao tiêu sản phẩm cho nông dân, hình thành các khu công nghiệp chế biến nông sản; phát triển ngành lúa chất lượng cao xã An Thạnh. Tiếp tục kiên cố hóa các tuyến kênh quan trọng, mở rộng nguồn nước tưới tiêu theo hướng.

b) Phát triển công nghiệp - xây dựng:

Đón đầu, yêu cầu nhà đầu tư (Công Ty Cổ phần Sông Biên Hòa) có kế hoạch triển khai thực hiện dự án công nghiệp phía Tây sông Vàm Cỏ. Hoàn thiện hồ sơ các dự án có quy hoạch, Thủ tục cho chuyển nhượng: Lập pháp án bất động sản, thu hồi đất chuyển nhượng;

giá quy n s d ng t ch Hòa Bình, ch Thanh i n. Theo dõi ti n , h tr nhà u t th c hi n các d án; ki m tra, xu th ng x lý các d án nhà u t ch m tri n khai.

c) *Phát tri n th ng m i-d ch v :*

- Ti p t c tri n khai th c hi n: K ho ch bình n th tr ng m t s m t hàng thi t y u n m 2014 - 2015; K ho ch phát tri n th ng m i - d ch v giai o n 2012 - 2015; K ho ch tri n khai Quy ho ch phát tri n m ng l i bán buôn, bán l trên a bàn huy n giai o n 2012 - 2020; H tr doanh nghi p và cá nhân v th t c u t s n xu t t i Campuchia theo Công v n s 1699/UBND-KTTH c a UBND t nh.

- T ng c ng công tác qu n lý th tr ng, ch ng gian l n th ng m i; x lý nghiêm các vi ph m v o l ng, ch t l ng, buôn bán trái phép qua biên gi i.

d) *Công tác tài chính - tín d ng:*

- Ph u thu v t d toán ngân sách m b o chi theo d toán và nhu c u b c bách, thi t y u. y m nh công tác thu ngay t u n m, nh t là nh ng ngu n thu có t tr ng l n; x lý có hi u qu n thu t n ng.

- T ng c ng ki m tra, qu n lý s d ng d toán, v n ngân sách. Phát huy quy n t ch tài chính c a n v ; nâng cao vai trò, trách nhi m c a ng i ng u n v .

e) *Công tác xây d ng c b n*

Nâng cao trách nhi m, n ng l c qu n lý, ch p hành ch báo cáo c a các n v c giao làm ch u t . Các ngành huy n t ng c ng qu n lý, ki m tra, ki m soát theo ch c n ng. Ti p t c th c hi n quy t li t công tác quy t toán, t t toán d án hoàn thành. Kiên quy t x lý nh ng sai ph m theo th m quy n c a ch u t , c a c p quy t nh u t .

2. T p trung gi i quy t t t công tác qu n lý tài nguyên, b o v môi tr ng, phát tri n qu t:

T ng c ng qu n lý và x lý nghiêm các vi ph m: l n chi m t công, t lâm nghi p, s d ng t không úng m c ích, xây d ng, khai thác tài nguyên, khoáng s n trái phép, hành vi gây ô nhi m môi tr ng; trong ó nâng cao trách nhi m chính quy n c p c s x lý theo th m quy n, ho c k p th i l p biên b n ngh c p trên x lý hành vi vi ph m v tài nguyên và môi tr ng. m b o 100% doanh nghi p, c s s n xu t kinh doanh ng ký m i t yêu c u cam k t b o v môi tr ng. X lý k p th i các v , vi c tranh ch p, khi u n i v t ai, không x y ra i m nóng, khi u n i ông ng i; có gi i pháp gi i quy t hi u qu gi y ch ng nh n quy n s d ng t ã c p trùng th a, h t th i h n ghi trong gi y ch ng nh n.

- Nhanh chóng xây d ng án trình T nh xin i t, thanh lý t công xây d ng công trình phúc l i an sinh xã h i. m b o ti n tri n khai th c hi n các ph ng án, d án n bù gi i t a m t b ng, qu t s ch ã có ch tr ng, có phê duy t.

3. m b o an sinh xã h i, nâng cao ch t l ng ho t ng v n hóa xã h i:

- Th c hi n t t ch ng trình, ch tiêu: ch m lo gia ình chính sách, ng i có công v i cách m ng; gi i quy t, gi i thi u vi c làm; gi m nghèo, nâng cao ch t l ng cu c s ng nhân dân, làm t t công tác m b o an sinh xã h i, Quy t nh 22/2013/Q -TTg xây nhà cho ng i có công v i cách m ng; t ng rà soát chính sách u ã i v i ng i có công cách m ng.

- Duy trì t chu n qu c gia v giáo d c; nâng cao ch t l ng ph c p giáo d c ti u h c, trung h c c s , th c hi n có hi u qu ph c p trung h c ph thông theo k ho ch; kéo gi m t l h c sinh b h c.

- Tiếp tục duy trì 15/15 trạm y tế xã, trạm truyền thống quy mô gia đình, thể hiện tất cả các chương trình y tế quốc gia, y tế dự phòng; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; chương trình phòng chống dịch bệnh, và sinh an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa – thể dục thể thao; nâng cao chất lượng và phân bổ 13/15 (tổng 01) Trung tâm Văn hóa thể thao và Hội thể thao nông thôn mới. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”.

4. Mối quan hệ phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội:

- Về quan hệ phòng: Tiếp tục tăng cường trạm quy mô phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự huyện, xã, trạm và mạng lưới toàn diện; thành viên quân nhân dân, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu và huấn luyện đạt 100%. Tuyến chính giữ công dân nhập ngũ đạt tiêu chuẩn 100% 2 cấp. Tăng cường công tác ngoại, xây dựng biên giới hòa bình hữu nghị và phát triển.

- Về an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội: Tăng cường thể hiện mục tiêu 4 giảm: trong đó trọng tâm xây dựng “văn hóa giao thông”, kéo giảm sự tai nạn giao thông về 3 tiêu chí (sử dụng, sử dụng lịch sử, sử dụng biển thể); xã, trạm không có tử nạn ma túy; tuyên truyền, phổ biến pháp luật các pháp luật, thể hiện các bản thể pháp. Công tác, nâng cao chất lượng hoạt động: tổ chức tập huấn, kiểm tra nhân dân, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tiếp tục thể hiện không cho phép xâm nhập, phòng chống cướp bóc và khí khu vực biên giới.

5. Tăng cường công tác Thanh tra; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chi phí lãng phí. Giữ kỷ luật kỷ cương các vụ khi xử lý, tố cáo:

- Nâng cao chất lượng xây dựng, thể hiện, góp ý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường: thể hiện văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, trong đó chú trọng công tác kiểm tra theo thể hiện quy định; kiểm soát thể hiện hành chính; trợ giúp pháp lý vùng sâu, vùng xa, mức độ 100% và, vì có yếu tố chức năng pháp luật.

- Mối quan hệ: tiến hành khai thể hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch, chức năng các cấp thể hiện quy định; lịch tiếp công dân theo Luật định.

- Tăng cường công tác thanh - kiểm tra quản lý tài sản, đầu tư xây dựng công trình, quản lý văn, tài sản nhà nước nhằm ngăn chặn tình trạng tham ô, lãng phí. Giữ kỷ luật kỷ cương pháp luật các vụ xử lý, tố cáo theo thể hiện quy định, nhất là thể hiện pháp luật về xử lý các cấp.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới:

Yêu cầu thể hiện nâng cao tất cả các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới 14 xã bình đẳng và bền vững. Trong đó, chú trọng văn hóa các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp cùng tham gia xây dựng nông thôn mới.

7. Thể hiện 3 chương trình trọng tâm:

a) Chương trình phát triển nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2012 - 2015, trọng tâm là hình thức giao thông:

Tiếp tục triển khai thể hiện các giải pháp trọng tâm và hình thức công nghệ cao, trọng tâm là lĩnh vực giao thông bền vững và bền vững.

T p trung: u tiên thanh toán n ; hoàn thành các d án giao thông chuy n ti p; u t m i: theo d án t nh đ ki n, t nh có ch tr ng, c s h t ng xã i m Thanh i n t chu n nông thôn m i, giao thông xã nghèo - khó kh n theo quy ho ch.

b) y m nh c i cách hành chính giai o n 2012 - 2015

Ti p t c c ng c , ki n toàn t ch c b máy c quan hành chính huy n, xã - th tr n; nâng cao hi u l c, hi u qu qu n lý nhà n c, n gi n hóa các th t c hành chính. T ng c ng ng d ng công ngh thông tin trong ho t ng c a các c quan nhà n c. X lý nghiêm các tr ng h p nh ng nhi u, gây phi n hà cho dân. Ti p t c th c hi n nhân r ng án nh n và giao tr h s xin c p gi y ch ng nh n quy n s d ng t tr c ti p ti y ban nhân dân 11 xã còn l i.

c) Ch ng trình phát tri n ngu n nhân l c giai o n 2012 - 2015:

Chú tr ng ào t o, b i d ng cán b công ch c, t o ngu n i ng k th a, áp ng yêu c u nhi m v c giao. Gi v ng 100% cán b , công ch c, viên ch c c p huy n t chu n chuyên môn, và nâng d n t l trên chu n; m b o n m 2015 t l cán b xã và công ch c xã t chu n chuyên môn.

i u 4. Ngh quy t này có hi u l c sau 07 ngày, k t ngày H i ng nhân dân huy n thông qua.

i u 5. T ch c th c hi n

1. y ban nhân dân huy n, Vi n Ki m sát nhân dân huy n, Tòa án nhân dân huy n theo ch c n ng, nhi m v c a mình t ch c th c hi n th ng l i Ngh quy t này và nh k có ánh giá, báo cáo H i ng nhân dân huy n k t qu th c hi n Ngh quy t.

2. Th ng tr c H i ng nhân dân, 02 Ban c a H i ng nhân dân và i bi u H i ng nhân dân huy n t ch c giám sát quá trình th c hi n Ngh quy t.

3. ngh y ban M t tr n T qu c Vi t Nam huy n và các t ch c thành viên ph i h p ch t ch v i các c quan Nhà n c, i bi u H i ng nhân dân v n ng m i t ng l p nhân dân tham gia th c hi n th ng l i nhi m v kinh t - xã h i, qu c phòng - an ninh n m 2015 c a huy n.

Ngh quy t ã c H i ng nhân dân huy n Châu Thành Khóa X, k h p th 9 thông qua./.

N i nh n:

- TT.H ND t nh;
- Ban PC H ND t nh;
- UBND t nh;
- S T pháp;
- TT.Huy n y;
- UBND huy n;
- UBMTTQ huy n;
- i bi u H ND huy n;
- TT.H ND xã, th tr n;
- Phòng T pháp;
- L và CV.VP;
- L u VT (KH 9).

CHỦ TỊCH



Trương Văn Nhận .

